

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
T PHỐ N
TỈNH N**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 92 /2023/HSST
Ngày 10/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN T PHỐ N - TỈNH N**

-T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích T

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Quách Thị Thu H

Bà Hoàng Thị Kim P

-Thư ký phiên toà: Ông Bùi Đức T, Thư ký Toà án nhân dân T phố N - tỉnh N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố N - tỉnh N tham gia phiên toà: Ông Phạm Việt C, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân T phố N, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2023/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2023/QĐXXST-HS ngày 26/7/2023 đối với bị cáo:

Lê Đình N, sinh năm 1964. Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: Số 16, đường D, phố B, phường B, T phố N, tỉnh N. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 07/10. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Lê Đình P (đã chết) và bà Vũ Thị D (đã chết). Vợ: Nguyễn Thị O. Con: có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/4/2023 cho đến nay. Có mặt

Bị hại: Ông Vũ Văn T, sinh năm 1963.

Trú tại số nhà 595, đường Nguyễn Công Trứ, phố Trung Sơn, phường Bích Đào, T phố N. Vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Vũ Kiên C. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đình N có mâu thuẫn cá nhân với ông Vũ Văn T. Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 10/3/2023 khi N dắt xe mô tô biển kiểm soát 18L1-263.27 đi làm thì nhìn thấy chiếc xe ô tô tải Trường Giang DFM, biển kiểm soát 35C-052.35 (loại xe tải thùng, trọng tải 19,1 tấn) của ông T đang đỗ ở đầu ngõ tại đường D, phố T, phường B, T phố N (đối diện với nhà của bị cáo, bên kia mương nước). Lê Đình N liền nảy sinh ý định trả thù ông T mục đích làm hỏng chiếc xe ô tô. Trên đường đi N nhặt 01 đoạn săm cao su ở đường rồi điều khiển xe mô tô đến nơi đỗ xe của ông T. Khi đến nơi, N dùng xe mô tô cách vị trí xe ô tô tải Trường Giang DFM, biển kiểm soát 35C-052.35 của ông T khoảng 50m rồi cầm đoạn săm cao su đi bộ đến bên hông phía sau bên phải xe ô tô, dùng bật lửa đốt cháy đoạn săm cao su rồi đặt vào giữa 04 lốp phía sau bên phải xe ô tô. Thấy lốp xe bị cháy, bị cáo quay lại chỗ xe mô tô và tẩu thoát. Một lúc sau người dân và ông T phát hiện 04 lốp bên hông phía sau bên phải xe ô tô Trường Giang DFM, biển kiểm soát 35C-052.35 của ông T bị cháy nên đã dập tắt lửa. Hậu quả làm cháy 04 lốp xe ô tô của ông T gồm: 01 chiếc lốp ô tô màu đen 11.00R20 nhãn hiệu Qianchi FH388, 01 chiếc lốp ô tô màu đen 11.00R20 nhãn hiệu Trazano CM987, 02 chiếc lốp ô tô màu đen 11.00R20 nhãn hiệu Roadx MS662. Bốn lốp xe đã bị hư hỏng nặng. Ông T đã đến Công an phường Bích Đào trình báo sự việc. Qua rà soát camera an ninh, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T phố N đã triệu tập Lê Đình N lên làm việc, tại Cơ quan điều tra N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T phố N đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ tại hiện trường 01 miếng cao su cháy dở kích thước (30x20) cm; chụp ảnh toàn cảnh hình ảnh chiếc xe ô tô BKS 35C- 052.35 của ông T; thu giữ của Lê Đình N 01 xe mô tô biển kiểm soát 18L1-263.27; ông Vũ Văn T giao nộp 04 chiếc lốp của chiếc xe ô tô nói trên gồm: 01 chiếc lốp ô tô màu đen 11.00R20 nhãn hiệu Qianchi FH388, 01 chiếc lốp ô tô màu đen 11.00R20 nhãn hiệu Trazano CM987, 02 chiếc lốp ô tô màu đen 11.00R20 nhãn hiệu Roadx MS662 bị hư hỏng cháy xém.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21 ngày 27/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản ủy ban nhân dân T phố N kết luận: 01 chiếc lốp ô tô màu đen 11.00R20 nhãn hiệu Qianchi FH388 trị giá 5.200.000 đồng, 01 chiếc lốp ô tô màu đen 11.00R20 nhãn hiệu Trazano CM987 trị giá 4.900.000 đồng, 01 chiếc lốp ô tô màu đen 11.00R20 nhãn hiệu Roadx MS662 trị giá 5.000.000 đồng, 01 (một) chiếc lốp ô tô màu đen 11.00R20 nhãn hiệu Roadx MS662 trị giá 5.000.000 đồng, tổng giá trị tài sản là 20.100.000 đồng.

Quá trình tại giai đoạn điều tra, gia đình Lê Đình N đã tự nguyện bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho ông T, ông T đã nhận số tiền trên và không đề nghị gì thêm

nữa đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Lê Đình N. Bốn chiếc lốp xe ô tô đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T phố N trả lại cho ông Vũ Văn T.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 18L1 – 263.27 thu giữ của Lê Đình N, đăng ký xe mang tên Trần Văn Hoan, sinh năm 1997, trú tại: đội 8, xã Nghĩa Hải, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định. Quá trình điều tra xác định cuối năm 2020, Lê Thị Huyền, sinh năm 1995, trú tại phố Bắc Sơn, phường Bích Đào, T phố N (là con gái của Lê Đình N) mua lại chiếc xe mô tô trên của nam thanh niên tên Hoàn (không rõ tên tuổi địa chỉ ở đâu). Khoảng đầu tháng 3/2023, chị Huyền cho Lê Đình N mượn chiếc xe mô tô trên làm phương tiện đi lại. Việc Lê Đình N sử dụng chiếc xe mô tô trên làm phương tiện thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng 4 lốp xe ô tô của ông T, chị Huyền không biết. Xác minh tại Công an xã Nghĩa Hải, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định cho biết Trần Văn Hoan hiện vắng mặt tại địa phương, không rõ đi đâu làm gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T phố N đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18L1 – 263.27 để tiếp tục điều tra làm rõ.

Đối với 01 miếng cao su cháy dở kích thước (30x20)cm liên quan đến hành vi phạm tội của Lê Đình N đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự T phố N để giải quyết cùng vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 11/7/2023 Viện kiểm sát nhân dân T phố N đã truy tố bị cáo Lê Đình N về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1, khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Lê Đình N phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Đình N từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lê Đình N cho Ủy ban nhân dân phường Bích Đào, T phố N, tỉnh N giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 miếng săm cao su cháy dở kích thước (30 x 20) cm. Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra giải quyết do bị cáo và người bị hại đã tự giải quyết với nhau xong. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi phạm tội*: Xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân với ông Vũ Văn T nên Lê Đình N đã nảy sinh việc trả thù. Vào khoảng 12 giờ 40 phút ngày 10/3/2023 khi nhìn thấy chiếc xe ô tô tải Trường Giang DFM, biển kiểm soát 35C-052.35 của ông Vũ Văn T đang đỗ ở đầu ngõ tại ngõ 86, đường Phạm Thận Duật, phố Trung Sơn, phường Bích Đào, T phố N, tỉnh N (đối diện với nhà bị cáo, qua mương nước) bị cáo đã nhặt 01 đoạn sẫm cao su ở trên đường, dùng bật lửa đốt cháy đoạn sẫm cao su và đặt vào giữa 04 lốp phía sau bên phải xe ô tô mục đích làm hư hỏng lốp xe ô tô của ông T. Khi thấy lốp xe bị cháy, bị cáo đã nhanh chóng điều khiển xe mô tô tẩu thoát. Người dân đi đường phát hiện chiếc xe ô tô đang bị cháy lốp đã hô gọi những người dân ở gần đó đến dập tắt đám cháy. Hậu quả 04 lốp xe ô tô bị cháy sém, biến dạng không sử dụng được, ngoài ra chiếc ô tô không bị hỏng thiết bị nào khác. Giá trị 04 chiếc lốp xe ô tô đã được Hội đồng định giá tài sản của Ủy ban nhân dân T phố N kết luận trị giá 20.100.000 đồng (*Hai mươi triệu một trăm nghìn đồng*).

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Đình N phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, Biên bản sao trích dữ liệu camera an ninh đã được trưng cầu giám định, Kết luận định giá tài sản, lời khai của người bị hại, người làm chứng, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Đình N đã phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân T phố N đã truy tố là đúng người, đúng tội đúng pháp luật.

Điều 178. Tội huỷ hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản

1. Người nào huỷ hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm:

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được luật Hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo xuất phát từ sự trả thù và suy nghĩ thiên cận, nếu không có sự ngăn chặn kịp thời của người dân phát hiện dập tắt đám cháy thì hậu quả xảy ra là rất nghiêm trọng. Do vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc trước pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Hội

đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có; về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã nói với người thân trong gia đình để bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại có đơn giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự . Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách của án treo, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Chính quyền địa phương và gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để sung quỹ Nhà nước. Như vậy mới có tác dụng giáo dục pháp luật, răn đe và phòng ngừa chung.

[2].*Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho ông Vũ Văn T số tiền 20.000.000đồng, ông Vũ Văn T đã nhận lại 04 chiếc lốp xe cháy dở và không có yêu cầu đề nghị gì thêm nữa. Do vậy vấn đề trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét giải quyết.

[3].*Về xử lý vật chứng*: 01 miếng cao su cháy dở kích thước (30x20)cm liên quan đến hành vi phạm tội của Lê Đình N không có giá trị sử dụng, căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[4]. *Vấn đề khác*:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an T phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân T phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 18L1 – 263.27 thu giữ của bị cáo Lê Đình N, đăng ký xe mang tên Trần Văn Hoan, sinh năm 1997, trú tại: đội 8, xã Nghĩa Hải, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định. Chiếc xe này là do chị Lê Thị Huyền (con gái bị cáo) mua lại của một người nam thanh niên tên Hoàn (không rõ tên tuổi, địa chỉ ở đâu). Xác minh tại Công an xã Nghĩa Hải, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định cho biết Trần Văn Hoan hiện vắng mặt tại địa phương, không rõ đi đâu làm gì. Do vậy chưa có căn cứ xác định được nguồn gốc hợp pháp của chiếc xe nên Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an T phố N đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18L1 – 263.27 để tiếp tục điều tra làm rõ là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời gian luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đình N phạm tội “**Cố ý làm hư hỏng tài sản**”.

- Xử phạt Lê Đình N 18 (*mười tám*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (*ba mươi sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Đình N cho Ủy ban nhân dân phường Bích Đào, T phố N, tỉnh N giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Lê Đình N có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Bích Đào, T phố N, tỉnh N trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

- Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 20.000.000đồng (*Hai mươi triệu đồng*) để sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 miếng săm cao su cháy dở kích thước (30x20)cm

(*Vật chứng có số lượng, đặc điểm theo như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2023 giữa Công an T phố N và Chi cục Thi hành án dân sự T phố N*).

3 Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Đình N phải nộp 200.000^đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N
- VKSND T phố N
- Công an T phố N
- Chi cục THA. DS T phố N
- Thi hành án HS
- Bị cáo
- Người bị hại
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP
- (TB cho CQ địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Bích T

